

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33 /CTCTH-TTHT  
V/v ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp  
đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa

Cần Thơ, ngày 03 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Y tế Việt Cường.  
Địa chỉ: số 397 Nguyễn Văn Cừ, phường An Bình, Q.Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ.

Cục Thuế thành phố Cần Thơ nhận được công văn số 11/2024/CV-VC ngày 18/12/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Y tế Việt Cường về việc đề nghị hướng dẫn chính sách thuế và ưu đãi thuế TNDN. Cục Thuế TP. Cần Thơ có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/05/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường :

+ Tại Điều 1 (đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ) quy định:

**“Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

1. Phạm vi điều chỉnh của Nghị định

Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: Giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp.”

2. Đối tượng điều chỉnh của Nghị định

a) Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hóa;

...”

+ Tại Điều 2 quy định:

**“ Điều 2. Điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa**

Điều kiện để cơ sở thực hiện xã hội hóa được hưởng các chính sách khuyến khích phát triển xã hội hóa quy định tại Nghị định này là cơ sở phải thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn do Thủ tướng Chính phủ quyết định.”

+ Tại Điều 8 quy định:

**“Điều 8. Về áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp**

Cơ sở thực hiện xã hội hóa có thu nhập từ hoạt động xã hội hóa được áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong suốt thời gian hoạt động.



*Cơ sở thực hiện xã hội hóa mới thành lập kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 5 năm tiếp theo.*

*Trường hợp cơ sở thực hiện xã hội hóa được thành lập mới kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành tại các địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại Phụ lục B ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ thì được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế, giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 9 năm tiếp theo và được áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong suốt thời gian hoạt động.*

... ”

- Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao môi trường; Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/05/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 22/07/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí, quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (đã được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính):

+ Tại Điều 18 quy định:

**“Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp**

*1. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.*

*2. Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế, giảm thuế) và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng.*

Trường hợp trong kỳ tính thuế, doanh nghiệp không tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế và thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế thì phần thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế xác định bằng (=) tổng thu nhập tính thuế nhân (x) với tỷ lệ phần trăm (%) doanh thu hoặc chi phí được trừ của hoạt động sản xuất kinh doanh ưu đãi thuế so với tổng doanh thu hoặc tổng chi phí được trừ của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế.

Trường hợp có khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ không thể hạch toán riêng được thì khoản doanh thu hoặc chi phí được trừ đó xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu hoặc chi phí được trừ của hoạt động sản xuất, kinh doanh hưởng ưu đãi thuế trên tổng doanh thu hoặc chi phí được trừ của doanh nghiệp.

...

**“5. Về dự án đầu tư mới:**

a) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP là:

- Dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu từ ngày 01/01/2014 và phát sinh doanh thu của dự án đó sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

...

b) Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện đầu tư mới không bao gồm các trường hợp sau:

- Dự án đầu tư hình thành từ việc: chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Dự án đầu tư hình thành từ việc chuyển đổi chủ sở hữu (bao gồm cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư mới nhưng vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp cũ để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh; mua lại dự án đầu tư đang hoạt động).

...”

+ Tại điểm a khoản 3 Điều 19 quy định:

“Điều 19. Thuế suất ưu đãi

3. Thuế suất ưu đãi 10% trong suốt thời gian hoạt động áp dụng đối với:

a) Phần thu nhập của doanh nghiệp từ hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và môi trường, giám định tư pháp (sau đây gọi chung là lĩnh vực xã hội hoá).

Danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các doanh nghiệp thực hiện xã hội hoá được thực hiện theo danh mục do Thủ tướng Chính phủ quy định”.

+ Tại khoản 2, khoản 4 Điều 20 quy định:

“Điều 20. Ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế



2. Miễn thuế bốn năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong năm năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới trong lĩnh vực xã hội hoá thực hiện tại địa bàn không thuộc danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

...

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu.

... ”

+ Tại Điều 22 quy định:

“ Điều 22. Thủ tục thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Doanh nghiệp tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Cơ quan thuế khi kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp phải kiểm tra các điều kiện được hưởng ưu đãi thuế, số thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế theo đúng điều kiện thực tế mà doanh nghiệp đáp ứng được. Trường hợp doanh nghiệp không đảm bảo các điều kiện để áp dụng thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thì cơ quan thuế xử lý truy thu thuế và xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định. ”

Căn cứ vào các quy định nêu trên và căn cứ vào nội dung trình bày của Công ty Cổ phần Đầu tư Y tế Việt Cường tại công văn số 11/2024/CV-VC ngày 18/12/2024 thì:


Trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư Y tế Việt Cường là cơ sở ngoài công lập thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật, nếu Công ty có thực hiện dự án đầu tư mới trong lĩnh vực xã hội hóa trên cơ sở phải đáp ứng danh mục loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn được ban hành tại Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/05/2013, Quyết định số 1470/QĐ-TTg ngày 22/07/2016 của Thủ tướng Chính phủ), đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC) và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan thì Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực y tế. Cụ thể được áp dụng như sau:

- Được áp dụng thuế suất thuế TNDN là 10% trong suốt thời gian hoạt động.


- Được miễn thuế TNDN bốn năm, giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong năm tiếp theo.

Về thủ tục thực hiện ưu đãi thuế TNDN: Công ty tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế. Khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra nếu không đảm bảo các điều kiện để áp dụng thuế suất ưu đãi và thời gian miễn thuế, giảm thuế thì sẽ bị xử lý truy thu thuế và xử phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định.

Do vậy, theo quy định hiện hành, Công ty Cổ phần Đầu tư Y tế Việt Cường tự xác định điều kiện ưu đãi thuế để tự kê khai với cơ quan thuế. Khi có xác nhận hoặc kết quả kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, nếu Công ty Cổ phần Y tế Việt Cường không đáp ứng tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực y tế được quy định tại Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 và Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/05/2013 của Thủ tướng Chính phủ thì Công ty Cổ phần Y tế Việt Cường không được ưu đãi thuế TNDN đối với cơ sở xã hội hoá.

Cục Thuế thành phố Cần Thơ đề nghị Công ty Cổ phần Đầu tư Y tế Việt Cường tham khảo các nội dung nêu trên và thực hiện theo đúng các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng NVDTPC;
- Phòng KK-KTT, TTKT1,2;
- Website Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT(ad) 

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Huỳnh Tấn Phát**

100

9

100

